



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

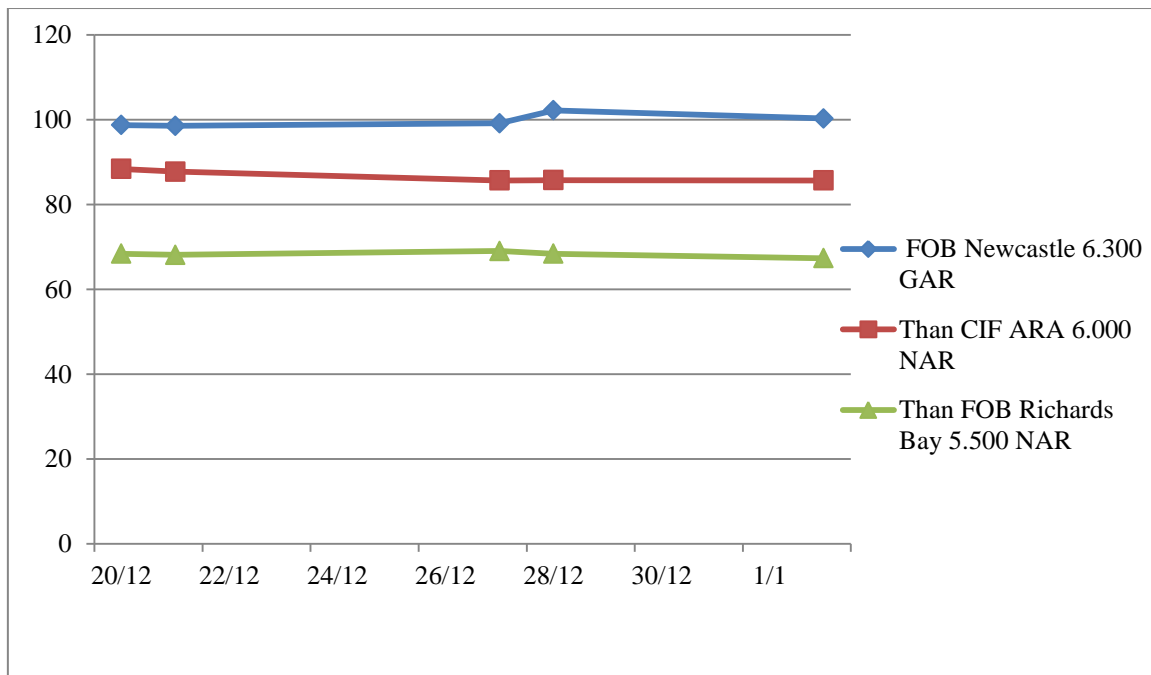
Ngày 9/01/2019

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Theo chuyển	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	100,30	-1,90	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	85,70	-0,05	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	67,35	-1,05	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	68,00	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	46,00	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	38,10	+0,00	260,13	-0,05
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	53,60	+0,00	365,96	-0,06
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	70,00	+0,00	477,93	-0,09

GIÁ THEO CHUYỂN CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 2/1/2019)

ĐIỂM TIN

Chính phủ Indonesia giảm sản lượng mục tiêu trong năm tới nhằm ổn định giá than thế giới

Chính phủ Indonesia đã hạ sản lượng mục tiêu trong năm nay xuống còn 480 triệu tấn trong nỗ lực ổn định giá than trên thế giới. Sản lượng mục tiêu của năm ngoái là 485 triệu tấn, trong đó 25% được phân bổ cho thị trường nội địa theo Quy định Nghĩa vụ của Nhà nước (DMO). Bộ trưởng Năng lượng và Khoáng sản và phụ trách vấn đề than, ông Bambang Gatot Ariyono cho biết chính phủ đang xem xét nhiều yếu tố trước khi quyết định con số chính thức, bao gồm cả yếu tố về tỷ giá USD. Ông cho biết: “Mục tiêu của chúng tôi là giữ giá than cạnh tranh”, thêm vào đó có khả năng chính phủ sẽ xem xét thay đổi sản lượng mục tiêu trong năm nay. “Chúng tôi sẽ tiếp tục xem xét tình hình. Thông thường các công ty than sẽ điều chỉnh sản lượng mục tiêu trước tháng 7”. Một trong số các lý do để điều chỉnh sản lượng mục tiêu là nhằm gia tăng doanh thu của toàn quốc. Dữ liệu của Bộ tính đến 27/12 cho thấy Indonesia đã đạt 94,02% tổng kế hoạch cho năm 2018. Ông Bambang khẳng định rằng chính sách DMO 25% kết hợp với giá than 70 USD/tấn sẽ đảm bảo giá điện ổn định cho tới cuối năm.

(Nguồn: www.thejakartapost.com)

Mưa ảnh hưởng đến sản xuất than nhiệt tại khu vực Nam Kalimantan

Mưa lớn tại Indonesia, đặc biệt là ở phía Nam Kalimantan, đã ảnh hưởng đến sản lượng than nhiệt và trì hoãn lịch xếp dỡ than trong sáu đến chín ngày, theo thông tin hôm thứ 3 (8/1). Một công ty ở Nam Kalimantan cho biết: “Hoạt động khai thác đã phải tạm dừng do mưa lớn, do hầu hết các mỏ tại đây đều là mỏ lộ thiên, thêm vào đó hoạt động vận tải đường bộ cũng bị ảnh hưởng”. Bão lớn đã giảm dần và sản xuất có thể được tiếp tục khi mưa giảm, các công ty cho biết. Một công ty thương mại Singapore cho biết rằng, một trong số các công ty cung cấp của họ đã phải trì hoãn giao hàng do thời tiết bất lợi kết hợp với điều kiện đường xá xấu. Tuy nhiên, công ty này cho biết, không phải tất cả các mỏ tại đây đều gặp vấn đề trên. Các mỏ nằm ở khu vực xa trung tâm và hẻo lánh sẽ dễ bị ảnh hưởng hơn.

Các công ty thương mại Trung Quốc cho biết lịch trình xếp than của công ty này vẫn theo tiến độ và không bị ảnh hưởng bởi thời tiết. Các chuyến hàng giao lẻ đều bị hạn chế do mưa. Một số công ty cung cấp than đã phải hạ cấp loại than của họ do độ ẩm tăng cao. Một công ty sản xuất than cho biết tình hình ngập lụt có thể sẽ không xảy ra trên các khu vực miền Nam Kalimantan. Một số mỏ đã bị ảnh hưởng nhưng không phải toàn bộ do các mỏ trải dài trên một diện tích rộng lớn. Dự báo thời tiết tại Kalimantan cho thấy sẽ có thêm nhiều đợt mưa bão xảy ra trong ít nhất năm ngày tới. Giá than Kalimantan 4.200 kcal/kg GAR, điều kiện FOB ở mức 31 USD/tấn tính đến thứ 2 (7/1), tăng 0,60 USD/tấn so với thứ 6 (4/1). Đã có một số công ty sản xuất than đưa ra giá chào cao hơn. Giá than Indonesia 3.800 kcal/kg NAR giao bằng tàu Supramax, xếp trong tháng 1 và tháng 2 đạt 31 USD-32 USD/tấn, điều kiện FOB, Kalimantan, tăng từ mức 30-31 USD/tấn điều kiện FOB trong tháng trước. Giá than sẽ chỉ bị tác động khi các chuyến hàng phải trì hoãn trong thời gian dài.

(Nguồn: www.spglobal.com)

Trung Quốc thiết lập các khu vực không sử dụng than để tránh ô nhiễm

Tổng cộng đã có 11 thành phố tại tỉnh Sơn Tây, trung tâm sản xuất than của Trung Quốc, được thành lập các khu vực không sử dụng than để hạn chế ô nhiễm không khí, theo thông tin từ chính quyền địa phương. Theo Ban Sinh học Môi trường của tỉnh Sơn Tây, việc dự trữ, mua bán và sử dụng than đều sẽ bị cấm tại những khu vực trên. Các nhà máy nhiệt điện, các công ty sưởi ấm quy mô lớn và các ngành công nghiệp sử dụng than làm nhiên liệu chính sẽ là ngoại lệ. Chính quyền cho biết các khu vực không sử dụng than sẽ dần được mở rộng. Đồng thời, việc mua bán hoặc sử dụng nhiên liệu than thấp cấp trong dân cư đã bị cấm trong toàn tỉnh. Đối với những người vi phạm, Cơ quan Quản lý Thị trường cấp quận sẽ yêu cầu ngừng hành vi vi phạm và tịch thu than nguyên khai, sản phẩm than và lợi nhuận trái phép. Mức phạt cao gấp ba lần giá trị than trái phép.

Sơn Tây hiện đang chịu áp lực phải giảm thiểu khí phát thải. Trong vòng ba quý đầu năm 2018, bảy trong số 20 tỉnh thành có chất lượng không khí thấp nhất cả nước nằm ở Sơn Tây. Với trữ lượng

than chiếm 1/4 trữ lượng của toàn Trung Quốc, Sơn Tây đã đóng cửa 36 mỏ than trong năm 2018, giảm 23,3 triệu tấn than trong tổng sản lượng. Theo kế hoạch cắt giảm năng suất và tái cơ cấu các mỏ than tại các tỉnh, các mỏ than có sản lượng thấp hơn 600.000 tấn sẽ bị đóng cửa vào năm 2020.

(Nguồn: www.nation.com.pk)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIÊN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	8,25	+0,05
	Queensland	Nhật Bản	9,30	+0,05
	New South Wales	Hàn Quốc	10,15	+0,05
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,70	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,50	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,90	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,10	+0,00
	Australia	Trung Quốc	11,35	+0,00
	Australia	Ấn Độ	12,40	+0,00

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 2/1/2019)